

Số: 14/2022/QĐST-KDTM

Cầu Giấy, ngày 25 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY**

Căn cứ vào Điều 468, Điều 472, Điều 473, Điều 481 và Điều 688 Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 144, Điều 171, Điều 184, Điều 212, Điều 213, Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 61/2021 TLST - KDTM ngày 05 tháng 11 năm 2021 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng thuê văn phòng*”, được Tòa án chấp nhận.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành lập ngày 17 tháng 8 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Tổng công ty S Đ**

Địa chỉ trụ sở: Nhà G10, số 493 đường N T, phường T X N, quận T X, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn Tuấn – Chức danh: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Đức Thành – Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

(Theo giấy ủy quyền số 267/TCT-KT-PC-QTRR ngày 26/3/2021)

Bị đơn: **Công ty Cổ phần đầu tư và tư vấn quốc tế I**

Địa chỉ trụ sở: Tầng 6, Tòa nhà S, số 78 phố D T, phường D V H, quận C G, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng V – Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đào Thanh H – Chức vụ: Phó tổng quản lý văn phòng (*Giấy ủy quyền ngày 17 tháng 8 năm 2022 của ông Hoàng Vũ Chủ tịch I ký*)

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Nguyên đơn và bị đơn cùng thống nhất xác định như sau:

Tính đến ngày 30/06/2022, bị đơn Công ty Cổ phần Đầu tư và tư vấn quốc tế I còn nợ Tổng Công ty S Đ số tiền thuê văn phòng tại tầng 24 tháp B Tòa nhà S Đ là: Số tiền nợ gốc theo Hợp đồng là: 396.056.227 đồng (Ba trăm chín mươi sáu triệu không trăm năm mươi sáu nghìn hai trăm hai mươi bảy đồng), số tiền lãi chậm trả theo thỏa thuận Hợp đồng (tạm tính từ ngày 30/5/2020 đến ngày 30/6/2022) là 134.840.860 đồng (Một trăm ba mươi bốn triệu tám trăm bốn mươi nghìn tám trăm sáu mươi đồng), tổng cộng là: 530.897.087 đồng (Năm trăm ba mươi triệu tám trăm chín mươi bảy nghìn không trăm tám mươi bảy đồng).

2. Công ty Cổ phần Đầu tư và tư vấn quốc tế I cam kết có nghĩa vụ thanh toán cho Tổng Công ty S Đ toàn bộ số tiền trên trong thời hạn 6 (sáu) tháng theo phương thức như sau:

Vào ngày 30/09/2022 thanh toán 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu)

Ngày 30/10/2022 thanh toán 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu)

Ngày 30/11/2022 thanh toán 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng)

Ngày 30/12/2022 thanh toán 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng)

Ngày 30/1/2023 thanh toán 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng)

Ngày 28/2/2023 thanh toán 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng)

Ngày 30/03/2023 thanh toán dứt điểm khoản nợ còn lại.

3. Bị đơn Công ty Cổ phần Đầu tư và tư vấn quốc tế I cam kết có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán khoản tiền lãi phát sinh trên số nợ chậm thanh toán cho nguyên đơn Tổng Công ty S Đ kể từ ngày 01/07/2022 cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số nợ chậm thanh toán và thời gian chậm thanh toán.

4. Án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bị đơn Công ty Cổ phần Đầu tư và tư vấn quốc tế I phải chịu 12.617.941 đồng (Mười hai triệu sáu trăm mười bảy nghìn chín trăm bốn mươi một đồng).

Hoàn trả nguyên đơn Tổng Công ty S Đ số tiền 11.100.000 đồng (Mười một triệu một trăm đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017936 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy Thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy Thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thu Hằng